

BỘ CÔNG AN
Số: 27/2009/TT-
BCA(C11)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung tuần tra, kiểm soát của Cảnh sát giao thông đường bộ

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2005;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung tuần tra, kiểm soát của Cảnh sát giao thông đường bộ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung tuần tra, kiểm soát của lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ (sau đây viết gọn là cán bộ, chiến sĩ) thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động giao thông đường bộ trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Trách nhiệm của Cảnh sát giao thông đường bộ, người tham gia giao thông

a) Cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệnh nội vụ Công an nhân dân, quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, việc kiểm soát, xử lý vi phạm của cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁN BỘ, CHIẾN SĨ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TUẦN TRA, KIỂM SOÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Nhiệm vụ

Cán bộ, chiến sĩ khi tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ có các nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân và nhiệm vụ cụ thể sau đây:

a) Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát, Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Công an cấp tỉnh); kế hoạch tuần tra, kiểm soát đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thuộc phạm vi tuyến đường tuần tra, kiểm soát; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Kiến nghị với cơ quan liên quan có biện pháp khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và trật tự an toàn giao thông đường bộ.

d) Hướng dẫn người tham gia giao thông chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông đường bộ; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho xe được quyền ưu tiên theo quy định của pháp luật.

đ) Bảo vệ hiện trường vụ tai nạn giao thông, giải quyết tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an; tổ chức cấp cứu người bị nạn, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn.

e) Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an đấu tranh phòng, chống tội phạm hoạt động trên phương tiện, tuyến giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

2. Quyền hạn

a) Được dừng các phương tiện giao thông đường bộ (sau đây viết gọn là phương tiện); kiểm soát phương tiện, giấy tờ của phương tiện, giấy tờ của người điều khiển phương tiện, giấy tờ tùy thân của người trên phương tiện đang kiểm soát, việc thực hiện các quy định về vận tải.

b) Xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

c) Tạm giữ giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy tờ khác có liên quan đến phương tiện, người điều khiển phương tiện hoặc những người trên phương tiện khi có hành vi vi phạm pháp luật, giấy tờ liên quan đến hoạt động vận tải; được áp dụng các biện pháp chặn và bảo đảm cho việc xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

d) Được yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phối hợp, hỗ trợ giải quyết tai nạn lao động; ùn tắc, cản trở giao thông hoặc trường hợp khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

đ) Huy động phương tiện giao thông, phương tiện thông tin liên lạc, người điều khiển phương tiện đó theo quy định của pháp luật.

e) Tạm thời đình chỉ đi lại ở một số đoạn đường nhất định, phân lại luồng, phân lại tuyến và nơi tạm dừng xe, đỗ xe khi có ách tắc giao thông hoặc có yêu cầu cần thiết khác về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

III. TRANG PHỤC, TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ, VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ CỦA CẢNH SÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Trang phục

a) Quần, áo màu vàng lúa chín, có số hiệu, cấp hiệu theo quy định.

b) Mũ kêpi cùng màu với quần áo, vành mũ màu đỏ, phía trước mũ gắn với Công an hiệu. Mũ bảo hiểm cùng màu với quần áo, phía trước mũ gắn Công an hiệu, hai bên mũ có chữ “CSGT” màu xanh phản quang (sử dụng khi tuần tra, kiểm soát bằng xe mô tô).

c) Dây lưng và dây chéo bằng da màu nâu.

d) Giày da màu đen và các trang phục khác trang bị cho lực lượng Cảnh sát giao thông theo quy định của Bộ Công an.

2. Trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ

a) Phương tiện giao thông: xe ô tô, xe mô tô và các loại xe chuyên dùng khác. Trên xe ô tô, xe mô tô lắp đặt đèn, còi của xe được quyền ưu tiên.

b) Phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ

- Máy đo tốc độ có ghi hình;
- Máy đo nồng độ cồn;
- Cân trọng tải xe cơ giới;
- Thiết bị đánh dấu hóa chất;
- Thiết bị đo thử chất ma túy;
- Máy quay Camera chuyên dụng; máy chụp ảnh, ghi âm chuyên dụng;
- Đèn soi tia cực tím;
- Phương tiện, thiết bị nghiệp vụ chuyên ngành và phương tiện khác.

c) Phương tiện thông tin liên lạc: máy bộ đàm, máy điện thoại, máy Fax.

d) Vũ khí, công cụ hỗ trợ trang bị cho Cảnh sát giao thông.

đ) Gậy chỉ huy giao thông, còi, loa, cọc tiêu, rào chắn, biển báo để ngăn đường, cản, dừng phương tiện.

e) Đèn chiếu ánh sáng.

3. Sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ

Khi sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ quy định tại các điểm b, c, d và điểm đ khoản 2 mục III Thông tư này phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về lắp đặt, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong hoạt động tuần tra, kiểm soát và pháp luật về quản lý, sử dụng, vũ khí, công cụ hỗ trợ.

IV. HÌNH THỨC TUẦN TRA, KIỂM SOÁT

1. Tuần tra, kiểm soát công khai

a) Khi tuần tra, kiểm soát công khai được thực hiện theo các phương thức sau đây:

- Tuần tra, kiểm soát lưu động;
- Kiểm soát tại Trạm Cảnh sát giao thông;
- Kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông.

Khi tiến hành tuần tra, kiểm soát lưu động được kiểm soát tại một điểm, ngược lại khi kiểm soát tại một điểm được tuần tra, kiểm soát lưu động nhưng phải được ghi rõ trong kế hoạch tuần tra, kiểm soát. Việc kiểm soát tại một điểm

trên đường giao thông hoặc tại Trạm Cảnh sát giao thông phải có kế hoạch được Trưởng phòng Cảnh sát giao thông hoặc trưởng Công an cấp huyện trở lên phê duyệt.

b) Khi tuần tra, kiểm soát công khai phải thực hiện các quy định dưới đây:

- Mặc trang phục theo đúng quy định tại khoản 1 mục III Thông tư này;

- Được sử dụng phương tiện giao thông hoặc đi bộ để tuần tra, kiểm soát trong phạm vi tuyến, địa bàn được phân công. Khi sử dụng phương tiện để tuần tra, kiểm soát phải sử dụng tín hiệu của phương tiện được quyền ưu tiên, tín hiệu đèn của phương tiện được quyền ưu tiên phải sử dụng liên tục trong quá trình tuần tra, kiểm soát, tín hiệu còi của phương tiện được quyền ưu tiên chỉ được sử dụng khi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

- Được sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 mục III Thông tư này.

2. Tuần tra, kiểm soát công khai kết hợp với hóa trang

Khi tuần tra, kiểm soát công khai kết hợp với hóa trang được bố trí một bộ phận cán bộ, chiến sĩ trong tổ tuần tra, kiểm soát để hóa trang (mặc thường phục) để giám sát tình hình trật tự giao thông, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trên phạm vi tuyến, địa bàn phân công. Việc bố trí cán bộ, chiến sĩ hóa trang được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Khi cần bí mật sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phải có phương án, kế hoạch được Trưởng phòng Cảnh sát giao thông hoặc Trưởng Công an cấp huyện trở lên phê duyệt.

b) Để phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm; khi tình hình an ninh, trật tự hoặc trật tự, an toàn giao thông phức tạp; phải có phương án, kế hoạch được Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt hoặc Giám đốc Công an cấp tỉnh trở lên phê duyệt.

V. NỘI DUNG TUẦN TRA, KIỂM SOÁT

1. Hiệu lệnh dừng phương tiện

a) Hiệu lệnh dừng phương tiện giao thông của Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát được thực hiện thông qua tín hiệu dừng phương tiện, bao gồm:

- Bằng tay, gây chỉ huy giao thông.

- Còi, loa pin cầm tay, loa điện gắn trên phương tiện tuần tra.

- Đèn tín hiệu, biển báo hiệu, Barie hoặc rào chắn.

b) Hiệu lệnh dừng phương tiện giao thông bằng gây chỉ huy giao thông tại Trạm Cảnh sát giao thông hoặc tại một điểm trên đường giao thông.

- Ngoài khu vực nội thành, nội thị: cán bộ, chiến sĩ đứng nghiêm, hướng về phía phương tiện giao thông cần kiểm soát, thổi một hồi còi dài, mạnh, dứt khoát; đồng thời, tay phải cầm gây chỉ huy giao thông đưa lên theo phương thẳng đứng, từ đầu gây chỉ huy giao thông đến khuỷu tay tạo thành đường thẳng vuông góc với mặt đất; từ khuỷu tay đến vai tạo thành đường thẳng song song với mặt đất, lòng bàn tay hướng về phía sau giữ cho gây chỉ huy giao thông ở vị trí thẳng đứng sau đuôi mắt phải. Khi người lái xe nhận được tín hiệu và giảm tốc độ, dùng gây chỉ huy giao thông chỉ vào xe cần kiểm soát, kết hợp với âm hiệu còi hướng dẫn cho xe cần kiểm soát đỗ vào vị trí phù hợp để kiểm soát.

- Trong khu vực nội thành, nội thị: cán bộ, chiến sĩ đứng nghiêm, hướng về phía phương tiện cần kiểm soát, tay phải cầm gây chỉ huy giao thông đưa lên và chỉ vào phương tiện cần kiểm soát, đồng thời thổi một hồi còi dài, mạnh, dứt khoát. Khi người điều khiển phương tiện nhận được tín hiệu và giảm tốc độ, dùng gây chỉ huy giao thông kết hợp với âm hiệu còi hướng dẫn cho phương tiện cần kiểm soát đỗ vào vị trí phù hợp để kiểm soát.

c) Hiệu lệnh dừng phương tiện giao thông bằng gây chỉ huy giao thông khi đang ngồi trên phương tiện tuần tra, kiểm soát công khai lưu động

- Trường hợp phương tiện tuần tra đi cùng chiều và ở phía trước phương tiện cần kiểm soát, tay phải của cán bộ, chiến sĩ được phân công cầm gây chỉ huy giao thông đưa sang ngang phía bên phải phương tiện tuần tra, sau đó đưa lên theo phương thẳng đứng, vuông góc với mặt đất. Khi người điều khiển phương tiện cần kiểm soát giảm tốc độ và dừng lại vào vị trí theo hướng dẫn của Cảnh sát giao thông, xe tuần tra đỗ vào vị trí thích hợp để thực hiện việc kiểm soát.

- Trường hợp phương tiện tuần tra đi cùng chiều và ở phía sau phương tiện cần kiểm soát, cán bộ, chiến sĩ dùng loa yêu cầu phương tiện cần kiểm soát dừng lại vào vị trí theo hướng dẫn của Cảnh sát giao thông để kiểm soát.

- Trường hợp phương tiện tuần tra đi ngược chiều với phương tiện cần kiểm soát (đường không có dải phân cách), tay trái của cán bộ, chiến sĩ cầm gây chỉ huy giao thông đưa sang ngang phía bên trái phương tiện tuần tra và chỉ vào phương tiện cần kiểm soát. Khi người điều khiển phương tiện cần kiểm soát giảm tốc độ và dừng lại vào vị trí theo hướng dẫn của Cảnh sát giao thông, phương tiện tuần tra đỗ vào vị trí thích hợp để thực hiện việc kiểm soát.

d) Khi tuần tra, kiểm soát công khai kết hợp với hóa trang, cán bộ, chiến sĩ hóa trang phát hiện, ghi nhận được các hành vi vi phạm phải thực hiện quy định sau: